TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI - TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:105/2023/HS-ST

Ngày 28 -12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Độ

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Băng và ông Nguyễn Ngọc Ánh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:113/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Ngọc H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/4/1991 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu G, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H1 và bà Phạm Thị B; có vợ: Đặng Thị A; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/10/2023, tạm giam ngày 14/10/2023. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Đặng Thị A, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu G, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Kiều Văn T, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ A, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 12 giờ ngày 13/10/2023, H một mình điều khiển xe môtô biển kiểm soát 19F1 - 348.49 từ nhà ở H, Phú Thọ đi lên thành phố Y và đi đến khu vực phía sau chợ G Yên Bái, thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y mua 05 viên ma túy tổng hợp gọi là "Ngựa" đựng trong một túi nilon màu trắng với giá

500.000đồng của một người đàn ông (H không biết tên tuổi, địa chỉ), mua được ma túy H cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô đi về, H đi đến khu vực ngã tư đèn đỏ K, đường Đ, thuộc tổ H, phường M, thành phố Y thì bị Công an thành phố Y phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 05 viên nén hình tròn màu đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" nghi là ma túy tổng hợp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại màn hình cảm ứng, lắp sim số: 0967.717.745 và sim số 0867.995.314 tại túi quần phía trước bên trái đang mặc và 01 xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh – đen, biển kiểm soát 19F1 - 348.49.

Tại bản Kết luận giám định số: 577/KL-KTHS, ngày 20/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Các viên nén hình tròn màu đỏ, trên một mặt mỗi viên đều có chữ WY thu giữ của Dương Ngọc H khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,45g (không phẩy bốn lăm gam);

- 0,17 gam trích từ 0,45 gam các viên nén hình tròn màu đỏ, trên một mặt mỗi viên 0,17 gam đều có chữ WY gửi giám định là ma tuý; loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSTP ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Dương Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Ngọc H từ 01 (môt) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo: Giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, không có ý kiến tranh luận và xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ và vật chứng của vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 13/10/2023 Dương Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,45gam ma túy tổng hợp loại Methamphetamine tại tổ H, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái mục đích để sử dụng thì bị phát hiện thu giữ. Hành vi của bị cáo Dương Ngọc H đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Bị cáo là người có sức khỏe và có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua về để sử dụng. Thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó, cần có một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và có tác dụng phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có việc làm ổn định, bản thân không có tài sản, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho H ngày 13/10/2023, H không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy 0,17gam trích từ 0,45 gam Methamphetamine của các viên nén hình tròn màu đỏ trên một mặt đều có chữ “WY” khi bắt quả tang, Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật, nên HĐXX không xem xét, số ma túy còn lại

là 0,28 gam loại Methamphetamine; 01 phong bì thư đã mở niêm phong; 01 vỏ túi nilon, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen lắp sim số thuê bao 0967.717.745 và 0867.995.314 của Dương Ngọc H không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha màu xanh gắn biển kiểm soát 19F1-348.49 là tài sản hợp pháp của chị Đặng Thị A (vợ bị cáo), chị A đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho chị chiếc xe mô tô trên, xét thấy chiếc xe mô tô không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho chị A là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Ngọc H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 10 năm 2023.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 0,28gam ma túy loại Methamphetamine, đựng trong phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì có ghi " Vật chứng thu giữ của Dương Ngọc H khi bắt quả tang ngày 13/10/2023" (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên và chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 vỏ túi nilon.

3.2 Trả lại cho bị cáo Dương Ngọc H: 01 điện thoại di động OPPO, màn hình cảm ứng, lắp sim số thuê bao 0967.717.745 và 0867.995.314.

3.3 Trả lại cho chị Đặng Thị A chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha màu xanh, gắn biển kiểm soát 19F1-348.49.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 07/12/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Y và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Ngọc H phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- CA thành phố Yên Bái;
- HSNV Công an TP Yên Bái;
- Nhà tạm giữ CATP Yên Bái;
- THADS thành phố;
- THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, TA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Độ